

Số: 122 /TTr-UBND

Bù Đăng, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị phê chuẩn Tổng quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2019**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Tại Kỳ họp HĐND huyện lần thứ Tám, Khóa VI từ ngày 18 đến ngày 19 tháng 7 năm 2019 đã thông qua Nghị quyết HĐND về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh ngân sách Nhà nước năm 2019 của huyện.

Căn cứ kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2019 của huyện.

UBND huyện trình HĐND huyện phê chuẩn Tổng quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2019, chi tiết như sau:

**1. Về thu ngân sách Nhà nước**

1.1. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn : 247.069.668.813 đồng.

1.2. Các khoản thu trong cân đối ngân sách : 244.816.602.317 đồng.

*Trong đó:*

- Thu thuế CTN-NQD : 38.536.361.416 đồng;
- Thu lệ phí trước bạ : 28.758.400.589 đồng;
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp : 27.484.905 đồng;
- Thu tiền cho thuê đất : 13.549.416.536 đồng;
- Thu tiền sử dụng đất : 128.586.579.052 đồng;
- Thu phí, lệ phí : 4.886.607.893 đồng;
- Thu thuế thu nhập cá nhân : 19.796.643.136 đồng;
- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản : 162.332.424 đồng;
- Thu khác ngân sách : 10.512.776.366 đồng.

1.3. Các khoản thu được quản lý qua NSNN : 2.253.066.496 đồng.

**2. Về chi ngân sách Nhà nước**

2.1. Tổng chi ngân sách Nhà nước : 823.456.999.489 đồng.

2.2. Các khoản chi trong cân đối ngân sách : 821.203.932.993 đồng.

*Trong đó:*

- Chi đầu tư phát triển : 102.095.846.589 đồng;
- Chi thường xuyên : 698.230.887.712 đồng;
- Chi chương trình MTQG : 19.452.551.141 đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm sau : 1.424.647.551 đồng.

2.3. Các khoản chi bằng nguồn thu được để lại quản lý qua ngân sách Nhà nước: 2.253.066.496 đồng.

### 3. Phần cân đối ngân sách Nhà nước

3.1. Tổng thu ngân sách Nhà nước : 1.097.622.017.772 đồng.

Trong đó:

- Thu ngân sách huyện, xã hưởng : 192.815.478.465 đồng;
- Thu trợ cấp cân đối từ ngân sách tỉnh : 467.104.000.000 đồng;
- Thu trợ cấp mục tiêu từ ngân sách tỉnh : 258.556.000.000 đồng;
- Các khoản thu được quản lý qua NSNN : 2.253.066.496 đồng;
- Thu kết dư : 175.989.138.860 đồng;
- Thu chuyển nguồn : 904.333.951 đồng.

3.2. Tổng chi ngân sách Nhà nước : 823.456.999.489 đồng.

- Trong đó:
- Chi ngân sách huyện : 650.214.154.667 đồng;
  - Chi ngân sách xã : 173.242.844.822 đồng.

3.3. Kết dư ngân sách Nhà nước : 274.165.018.283 đồng.

- Trong đó:
- Kết dư ngân sách huyện : 236.009.394.565 đồng;
  - Kết dư ngân sách xã : 38.155.623.718 đồng.

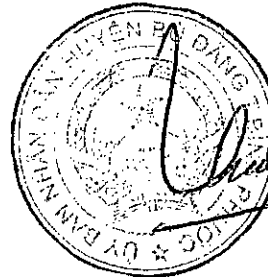
(có báo cáo Tổng quyết toán và bảng biểu đính kèm)

UBND huyện trình HĐND huyện xem xét, quyết định.

Nơi nhận: *ll*

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Chanh Bình*



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ ĐĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

/NQ-HĐND

Bù Đăng, ngày tháng năm 2020

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v phê chuẩn Tổng quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG**  
**KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2020 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế – Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân huyện nhất trí thông qua Tổng quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2019. Cụ thể như sau:

**1. Về thu ngân sách Nhà nước**

1.1. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn : 247.069.668.813 đồng.

1.2. Các khoản thu trong cân đối ngân sách : 244.816.602.317 đồng.

*Trong đó:*

- Thu thuế CTN-NQD : 38.536.361.416 đồng;
- Thu lệ phí trước bạ : 28.758.400.589 đồng;
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp : 27.484.905 đồng;
- Thu tiền cho thuê đất : 13.549.416.536 đồng;
- Thu tiền sử dụng đất : 128.586.579.052 đồng;
- Thu phí, lệ phí : 4.886.607.893 đồng;
- Thu thuế thu nhập cá nhân : 19.796.643.136 đồng;
- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản : 162.332.424 đồng;
- Thu khác ngân sách : 10.512.776.366 đồng.

1.3. Các khoản thu được quản lý qua NSNN : 2.253.066.496 đồng.

**2. Về chi ngân sách Nhà nước**

2.1. Tổng chi ngân sách Nhà nước : 823.456.999.489 đồng.

2.2. Các khoản chi trong cân đối ngân sách : 821.203.932.993 đồng.

*Trong đó:*

- Chi đầu tư phát triển : 102.095.846.589 đồng;
- Chi thường xuyên : 698.230.887.712 đồng;
- Chi chương trình MTQG : 19.452.551.141 đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm sau : 1.424.647.551 đồng.

2.3. Các khoản chi bằng nguồn thu được để lại quản lý qua ngân sách Nhà nước: 2.253.066.496 đồng.

### 3. Phân cân đối ngân sách Nhà nước

3.1. Tổng thu ngân sách Nhà nước : 1.097.622.017.772 đồng.

*Trong đó:*

- Thu ngân sách huyện, xã hưởng : 192.815.478.465 đồng;
- Thu trợ cấp cân đối từ ngân sách tỉnh : 467.104.000.000 đồng;
- Thu trợ cấp mục tiêu từ ngân sách tỉnh : 258.556.000.000 đồng;
- Các khoản thu được quản lý qua NSNN : 2.253.066.496 đồng;
- Thu kết dư : 175.989.138.860 đồng;
- Thu chuyển nguồn : 904.333.951 đồng.

3.2. Tổng chi ngân sách Nhà nước : 823.456.999.489 đồng.

- Trong đó:*
- Chi ngân sách huyện : 650.214.154.667 đồng;
  - Chi ngân sách xã : 173.242.844.822 đồng.

3.3. Kết dư ngân sách Nhà nước : 274.165.018.283 đồng.

- Trong đó:*
- Kết dư ngân sách huyện : 236.009.394.565 đồng;
  - Kết dư ngân sách xã : 38.155.623.718 đồng.

*(có phụ lục chi tiết đính kèm)*

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng khóa VI, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày / / 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Bí thư Huyện ủy;
- CT, PCT, UVTT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Đảng ủy, TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Ban biên tập website huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**